

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 29 /2015/QĐ-UBND

Điện Biên, ngày 22 tháng 12 năm 2015

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định việc lập dự toán, quản lý và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở; công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Điện Biên**

TU PHÁP TỈNH ĐIỆN BIÊN

Số: .....  
ĐẾN Ngày: 28/12/2015  
Chuyên: .....

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Luật phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20 tháng 6 năm 2012; Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp bảo đảm thi hành Luật phổ biến, giáo dục pháp luật;

Căn cứ Luật hòa giải ở cơ sở ngày 20 tháng 6 năm 2013; Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hòa giải ở cơ sở;

Căn cứ Quyết định số 06/2010/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật; Quyết định số 09/2013/QĐ-TTg ngày 24 tháng 01 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở; Quyết định số 27/2013/QĐ-TTg ngày 19 tháng 5 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở; Thông tư liên tịch số 100/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 30 tháng 7 năm 2014 của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở;

Căn cứ Nghị quyết số 396/2015/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân; công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp và Giám đốc Sở Tài chính,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Quy định việc lập dự toán, quản lý và quyết toán kinh phí ngân sách Nhà nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở; công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Điện Biên, cụ thể như sau:

### **1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

a) Quyết định này quy định về việc lập dự toán, quản lý và quyết toán kinh phí ngân sách Nhà nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở; công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

b) Quyết định này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải và chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

### **2. Mức chi**

- Mức chi một số khoản chi có tính chất đặc thù trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh Điện Biên thực hiện theo quy định tại Điều 1, Nghị quyết số 396/2015/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân; công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Điện Biên (có Phụ lục kèm theo).

- Đối với các khoản chi khác thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT-BTC-BTP và Thông tư liên tịch số 100/2014/TTLT-BTC-BTP và các quy định hiện hành.

### **3. Lập dự toán**

Việc lập dự toán kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở và chuẩn tiếp cận pháp luật được thực hiện theo quy định tại Điều 6 Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT-BTC-BTP; Điều 5 Thông tư liên tịch số 100/2014/TTLT-BTC-BTP và các quy định hiện hành của Nhà nước, cụ thể như sau:

- Căn cứ vào Chương trình, Kế hoạch hoạt động của Hội đồng phối hợp công tác Phổ biến, giáo dục pháp luật; các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ

Phổ biến, giáo dục pháp luật lập dự toán kinh phí gửi cơ quan Tài chính cùng cấp thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định hiện hành;

- Đối với phần kinh phí hoạt động của Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật: Cơ quan Thường trực của Hội đồng các cấp lập dự toán kinh phí hàng năm gửi cơ quan Tài chính cùng cấp thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt vào dự toán ngân sách hàng năm của cơ quan Thường trực Hội đồng;

- Kinh phí thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật của tỉnh do cơ quan chủ trì thực hiện chương trình, đề án, kế hoạch lập dự toán kinh phí gửi cơ quan Tài chính cùng cấp thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Đối với kinh phí thực hiện các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ, công chức, viên chức do cơ quan quản lý cán bộ, công chức, viên chức bảo đảm từ nguồn kinh phí hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ của cơ quan, đơn vị;

- Kinh phí xây dựng Tủ sách pháp luật ở cơ quan, đơn vị: Hàng năm, căn cứ định mức chi tiêu và kế hoạch xây dựng Tủ sách pháp luật được cơ quan có thẩm quyền quyết định, các cơ quan, đơn vị lập dự toán kinh phí xây dựng Tủ sách pháp luật tổng hợp chung vào dự toán của đơn vị mình gửi cơ quan có thẩm quyền theo phân cấp của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Đối với kinh phí ngân sách Trung ương hỗ trợ cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở theo quy định tại Khoản 1 Điều 39 Luật phổ biến, giáo dục pháp luật; Điểm d Khoản 1 Điều 6 Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT-BTC-BTP; Điểm c khoản 1 Điều 5 Thông tư liên tịch số 100/2014/TTLT-BTC-BTP: hàng năm, trên cơ sở tổng hợp dự toán ngân sách bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn, dự kiến nguồn thu, nhiệm vụ chi của địa phương, Sở Tài chính có trách nhiệm hướng dẫn các Sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện lập dự toán, phối hợp với Sở Tư pháp thẩm định và tổng hợp dự toán đề nghị ngân sách Trung ương hỗ trợ.

#### **4. Quản lý và quyết toán kinh phí**

Căn cứ mục tiêu chương trình, kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật; hòa giải, chuẩn tiếp cận pháp luật và kinh phí được giao, các Sở, Ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật các cấp có trách nhiệm quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải và chuẩn tiếp cận pháp luật theo chế độ tài chính hiện hành.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 23/2011/QĐ-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Quy định chế độ lập, quản lý, sử dụng và

quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Tài chính; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (BTP);
- TT Tỉnh ủy; HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Mùa A Sơn**



**PHỤ LỤC**

Một số mức chi đặc thù bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh Điện Biên  
 Quyết định số: 29 /2015/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2015 của UBND tỉnh Điện Biên)

STT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi (1.000đ)			Ghi chú
			Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã	
<b>1</b>	<b>Xây dựng Chương trình, Đề án, Kế hoạch; các văn bản quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn Chương trình, Đề án, Kế hoạch</b>					
<i>a</i>	<i>Xây dựng đề cương</i>	Tùy theo tính chất, quy mô, nhiệm vụ của Chương trình, Đề án, Kế hoạch và điều kiện ngân sách, cơ quan có thẩm quyền quyết định mức chi cho phù hợp nhưng không vượt quá mức chi quy định tại điểm này				
	- Xây dựng đề cương chi tiết	Đề cương	1.200	900	600	
	- Tổng hợp hoàn chỉnh đề cương tổng quát	Đề cương	2.000	1.500	1.000	
<i>b</i>	<i>Soạn thảo Chương trình, Đề án, Kế hoạch</i>					
	Soạn thảo Chương trình, Đề án, Kế hoạch	Chương trình, Đề án, Kế hoạch	3.000	2.250	1.500	
	Soạn thảo báo cáo tiếp thu, tổng hợp ý kiến	Báo cáo	500	375	250	
<i>c</i>	<i>Tổ chức họp, tọa đàm góp ý</i>					
	Chủ trì	Người/buổi	200	150	100	
	Thành viên dự	Người/buổi	100	75	50	
<i>d</i>	<i>Ý kiến tư vấn của chuyên gia</i>	Văn bản	500	375	250	
<i>đ</i>	<i>Xét duyệt Chương trình, Đề án, Kế hoạch</i>					
	Chủ tịch Hội đồng	Người/buổi	200	150	100	
	Thành viên Hội đồng, thư ký	Người/buổi	150	100	75	
	Đại biểu được mời tham dự	Người/buổi	100	75	50	
	Nhận xét, phản biện của Hội đồng	Bài viết	300	225	150	
	Bài nhận xét của ủy viên Hội đồng	Bài viết	200	150	100	
<i>e</i>	<i>Lấy ý kiến tham định (Trường hợp không thành lập Hội đồng xét duyệt Chương trình, Đề án, Kế hoạch)</i>	Bài viết	500	375	250	

g	Xây dựng các văn bản quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn Chương trình, Đề án, Kế hoạch	Văn bản	500	375	250	
2	<b>Chi thù lao báo cáo viên, tuyên truyền viên, người được mời tham gia công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; thù lao cộng tác viên, chuyên gia tham gia các hoạt động đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật</b>					
a	<i>Thù lao báo cáo viên cấp Trung ương, cấp tỉnh</i>	Người/buổi	Áp dụng chế độ thù lao giảng viên quy định tại tiêu mục 1.1 mục 1 Điều 3 Thông tư số 139/2010/TT-BTC			
b	<i>Thù lao báo cáo viên cấp huyện, tuyên truyền viên, cộng tác viên thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật, tư vấn và tham gia các đợt phổ biến pháp luật lưu động, hướng dẫn sinh hoạt chuyên đề Câu lạc bộ pháp luật, nhóm nông cốt</i>	Người/buổi		300	225	
c	<i>Thù lao cho người được mời tham gia công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; thù lao cộng tác viên, chuyên gia tham gia các hoạt động đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật</i>	Người/buổi	Tuỳ theo trình độ, áp dụng mức chi quy định tại điểm a, b của mục này			
d	<i>Thù lao báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, người được mời tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật, cán bộ thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng đặc thù</i>	Người/buổi	Được hưởng thêm 20% so với mức thù lao quy định tại điểm a, b, c mục này			
3	<b>Biên soạn một số tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật đặc thù</b>					
a	<i>Tờ gấp pháp luật (bao gồm biên soạn, biên tập, thẩm định)</i>	Tờ gấp đã hoàn thành	1.000			
b	<i>Tình huống giải đáp pháp luật (bao gồm biên soạn, biên tập, thẩm định)</i>	Tình huống đã hoàn thành	300			
c	<i>Câu chuyện pháp luật (bao gồm biên soạn, biên tập, thẩm định)</i>	Câu chuyện đã hoàn thành	1.500			

<i>d</i>	<i>Tiểu phẩm pháp luật (bao gồm biên soạn, biên tập, thẩm định, lấy ý kiến chuyên gia)</i>	Tiểu phẩm đã hoàn thành	5.000			
<b>4</b>	<b>Chi xây dựng và duy trì sinh hoạt Câu lạc bộ pháp luật, nhóm nông cốt</b>					
<i>a</i>	<i>Chi hỗ trợ tiền ăn, nước uống cho thành viên tham gia hội nghị ra mắt Câu lạc bộ pháp luật</i>	Người/ngày	30		Không quá 1 ngày	
<i>b</i>	<i>Chi tiền nước uống cho người dự sinh hoạt Câu lạc bộ pháp luật, nhóm nông cốt</i>	Người/buổi	10			
<b>5</b>	<b>Chi phiên dịch tiếng dân tộc thiểu số, thuê người dẫn đường</b>					
<i>a</i>	<i>Chi phiên dịch tiếng dân tộc thiểu số kèm người dẫn đường (đối với trường hợp phải thuê ngoài)</i>	Ngày	Tối đa 250% mức lương cơ sở, tính theo lương ngày do Nhà nước quy định cho khu vực quản lý hành chính		Chỉ áp dụng đối với hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật lưu động, sinh hoạt chuyên đề pháp luật, sinh hoạt Câu lạc bộ pháp luật, nhóm nông cốt tại vùng núi cao, vùng sâu, vùng xa cần có người địa phương dẫn đường và người phiên dịch cho cán bộ thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật	
<i>b</i>	<i>Chi thuê người dẫn đường (không phải phiên dịch)</i>	Ngày	Tối đa 150% mức lương cơ sở tính theo lương ngày do Nhà nước quy định cho khu vực quản lý hành chính			
<b>6</b>	<b>Chi tổ chức cuộc thi, hội thi</b>					
<i>a</i>	<i>Chi biên soạn đề thi, đáp án, bồi dưỡng Ban giám khảo, Ban tổ chức và một số nội dung chi khác</i>		Áp dụng Thông tư liên tịch số 66/2012/TTLT-BTC-BGD&ĐT			
<i>b</i>	<i>Chi tổ chức cuộc thi sân khấu, thi trên internet, có thêm mức chi đặc thù sau:</i>					
	Thuê dẫn chương trình	Người/ngày	2.000	1.500	1.000	Tùy theo tính chất, quy mô Cuộc thi và điều kiện ngân sách,
	Thuê hội trường và thiết bị phục vụ cuộc thi sân khấu	Ngày	10.000	7.500	5.000	

						cơ quan có thẩm quyền hoặc đơn vị tổ chức Cuộc thi quyết định mức chi cho phù hợp nhưng không vượt quá mức chi quy định tại điểm này
	Thuê văn nghệ, diễn viên	Người/ngày	300	225	150	
	Thu thập thông tin, tư liệu, lập hệ cơ sở dữ liệu tin học hoá (đối với cuộc thi qua mạng điện tử)		Thực hiện theo Thông tư số 194/2012/TT-BTC			
<i>c</i>	<i>Chi giải thưởng (Tùy theo tính chất, quy mô Cuộc thi và điều kiện ngân sách, cơ quan có thẩm quyền hoặc đơn vị tổ chức Cuộc thi quyết định mức chi giải thưởng cụ thể nhưng không vượt định mức chi tối đa quy định tại điểm này)</i>					
	- Giải nhất	Giải thưởng				
	+ Tập thể		10.000	7.500	5.000	
	+ Cá nhân		6.000	4.500	3.000	
	- Giải nhì	Giải thưởng				
	+ Tập thể		7.000	5.250	3.500	
	+ Cá nhân		3.000	2.250	1.500	
	- Giải ba	Giải thưởng				
	+ Tập thể		5.000	3.750	2.500	
	+ Cá nhân		2.000	1.500	1.000	
	- Giải khuyến khích	Giải thưởng				
	+ Tập thể		3.000	2.250	1.500	
	+ Cá nhân		1.000	750	500	
	- Giải phụ khác		500	375	250	
<b>7</b>	<b>Chi hỗ trợ hoạt động truyền thông, phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật trên đài phát thanh xã, phường, thị trấn, loa truyền thanh cơ sở</b>					
<i>a</i>	<i>Biên soạn, biên tập tài liệu phát thanh</i>	Trang			75	Tính theo trang chuẩn 350 từ
<i>b</i>	<i>Bồi dưỡng phát thanh</i>					
	Phát thanh bằng tiếng Việt	Lần			15	

	Phát thanh bằng tiếng dân tộc	Lần			20	
<b>8</b>	<b>Chi phục vụ trực tiếp việc xây dựng, quản lý và khai thác tử sách pháp luật</b>					
<i>a</i>	<i>Chi hoạt động xây dựng, quản lý, khai thác tử sách pháp luật hàng năm</i>	Từ/năm			2.000	Theo Quyết định số 06/2010/QĐ-TTg
<i>b</i>	<i>Rà soát, bổ sung, cập nhật sách định kỳ 06 tháng/lần</i>	Lần			100	
<i>c</i>	<i>Bồi dưỡng cán bộ tham gia luân chuyển sách</i>	Lần/người			50	
<b>9</b>	<b>Chi thực hiện thống kê, rà soát, viết báo cáo đánh giá công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, Chương trình, Đề án, Kế hoạch, đánh giá thực hiện chuẩn tiếp cận pháp luật (Tùy theo tính chất, quy mô báo cáo và khả năng ngân sách, cơ quan có thẩm quyền quyết định mức chi cho phù hợp nhưng không vượt định mức chi tối đa quy định tại điểm này)</b>					
<i>a</i>	Thu thập thông tin, xử lý số liệu báo cáo của các ngành, địa phương	Báo cáo	50	40	25	
<i>b</i>	Rà soát văn bản, tài liệu phục vụ hệ thống hóa, kiến nghị xây dựng thể chế, thực hiện chương trình, đề án	Văn bản	50	40	25	
<i>c</i>	Viết báo cáo					
	Báo cáo định kỳ hàng năm của các ngành, địa phương	Báo cáo	3.000	2.250	1.500	
	Báo cáo chuyên đề	Báo cáo	3.000	2.250	1.500	
	Báo cáo đột xuất	Báo cáo	1.000	750	500	
<b>10</b>	<b>Chi khen thưởng xã, phường, thị trấn (gọi tắt là xã, phường); huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (gọi tắt là huyện)</b>					
<i>a</i>	<i>Khen thưởng xã-phường; huyện được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận đạt chuẩn</i>	Tương đương tập thể lao động xuất sắc	Bằng 1,5 lần mức lương cơ sở			Áp dụng theo quy định của Luật thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành
<i>b</i>	<i>Khen thưởng xã-phường, được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tặng Bằng khen tiêu biểu về tiếp cận pháp luật cấp tỉnh</i>	Bằng khen	Bằng 2 lần mức lương cơ sở			
<b>11</b>	<b>Chi thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở</b>					
<i>a</i>	<i>Chi thù lao cho hoà giải viên</i>					Áp dụng đối với với các hoà giải viên trực tiếp tham gia vụ, việc hoà giải
	Đối với vụ việc hoà giải thành	Vụ, việc/tổ			200	